

BÁO CÁO

**Về việc thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật
của các cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh
6 tháng đầu năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 132/KH-HĐND ngày 01/6/2022 của HĐND tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh Khóa VIII, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả việc thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

1. Việc thi hành Hiến pháp và các văn bản QPPL của các cơ quan Nhà nước cấp trên

a) Cấp tỉnh

Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và Chương trình công tác trọng tâm năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành các Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định, Kế hoạch, Công văn để tổ chức triển khai thi hành các Luật và văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), kết quả cụ thể như sau:

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 24/01/2022 về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trong đó, giao cụ thể nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị chủ trì triển khai, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến cải cách hành chính, cải cách tư pháp trong năm 2022. Hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp luật Việt Nam đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các Sở, ban, ngành, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới; Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập các môn: Giáo dục kinh tế và pháp luật, giáo dục công dân, Đạo đức trong các cấp học theo hướng theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025. Các Sở, ban, ngành đã trình UBND tỉnh ban

hành 17 Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các Luật, Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ.

- UBND tỉnh cũng ban hành các Kế hoạch và văn bản chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các Luật, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý của ngành, cơ quan, địa phương mình, cụ thể như:

+ Công văn số 1130/UBND-NC ngày 29/3/2022 về việc đánh giá công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022;

+ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 7/4/2022 triển khai thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Trị;

+ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 11/02/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 1942/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của TTCP phê duyệt “Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2031-2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

+ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 11/02/2022 triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

+ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 24/01/2022 hỗ trợ pháp lý do doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Quảng Trị năm 2022;

+ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 30/3/2022 kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến 2050;

+ Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 21/3/2022 kế hoạch triển khai thực hiện một số giải pháp cấp bách nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý khu bảo tồn biển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Cấp huyện

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã ban hành các Kế hoạch triển khai thi hành và tuyên truyền, phổ biến, các Luật mới được ban hành đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân ở địa phương. UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường, đẩy mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đến với nhân dân.

2. Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh

- UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành 6 Nghị quyết (QPPL).

- Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã giao các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định, Kế hoạch để tổ chức thực hiện các Nghị quyết; đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện,

thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- UBND tỉnh ban hành 17 Quyết định QPPL để quy định những vấn đề thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo điều 28 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015.

3. Kết quả đạt được trong việc triển khai thi hành các Luật, văn bản QPPL dưới Luật

a) Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và các văn bản QPPL dưới Luật

Trên cơ sở chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương và của UBND tỉnh, các Sở, ngành, HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã đã chủ động triển khai thực hiện các Luật và văn bản QPPL thuộc trách nhiệm, phạm vi quản lý của ngành, cơ quan, địa phương mình. Cụ thể: Các Sở, ban, ngành đã ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo triển khai thực hiện các Luật và văn bản QPPL trên phạm vi toàn tỉnh. Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản QPPL, văn bản hành chính quy định chi tiết các điều, khoản được giao tại Luật. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về cơ bản đã được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Các văn bản triển khai thi hành văn bản QPPL của cấp trên được UBND tỉnh ban hành đảm bảo kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và được các cấp, ngành nghiêm túc triển khai thực hiện.

b) Tình hình tuân thủ, chấp hành Luật và văn bản QPPL

- Tình hình tuân thủ các quy định pháp luật ở tất cả các ngành, các lĩnh vực quản lý Nhà nước và ở các địa phương về cơ bản đã đi vào nề nếp. Các vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý Nhà nước ở các ngành, lĩnh vực đã được xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Qua hoạt động tự kiểm tra và rà soát văn bản QPPL nhận thấy các văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đều đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý. Qua rà soát không phát hiện văn bản trái pháp luật, văn bản có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo cần phải xử lý theo quy định.

c) Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành Luật và văn bản QPPL

UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã đã quan tâm, chỉ đạo bố trí kinh phí trong nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, triển khai thi hành pháp luật. 6 tháng đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 dần được kiểm soát, bình thường hóa, vì vậy công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh bằng hình thức trực tiếp được triển khai thực hiện nghiêm túc, thường xuyên. Tính đến ngày 31/5/2022, các Sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh đã tổ chức 18.040 cuộc

phổ biến pháp luật với 77.7390 lượt người tham gia; tại cấp huyện và cấp xã đã tổ chức 331 cuộc phổ biến pháp luật với 30.978 lượt người tham gia.

Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tùy theo yêu cầu nhiệm vụ đặt ra cũng đã bố trí về cơ sở vật chất, điều kiện công tác cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật, triển khai thi hành pháp luật thông qua nhiều hình thức tuyên truyền khác như: thông qua các trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, qua Facebook qua Fanpage, zalo.... Tuyên truyền, phổ biến về phòng chống dịch Covid-19, đăng tải các văn bản, chính sách mới liên quan đến đời sống kinh tế - xã hội của địa phương, liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ công dân bằng các bài viết, các Chuyên trang, Chuyên mục, các pano, áp phích, tranh cổ động để đưa Luật, Nghị định, Nghị quyết đến tận người dân trên địa bàn một cách có hiệu quả nhất. Tính đến ngày 31/5/2022, các ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh đã tổ chức 11 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 33.962 lượt người tham gia, tổng số tài liệu phát hành miễn phí 16.981 bản; tại cấp huyện và cấp xã đã tổ chức 8 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 5.446 lượt người tham gia, tổng số tài liệu phát hành miễn phí là 21.393 bản.

4. Khó khăn, vướng mắc

a) Về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Điều kiện kinh phí bố trí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở của các cấp, các ngành chưa thực sự thỏa đáng nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.¹ Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác phổ biến, giáo dục chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến hiệu quả PBGDPL chưa cao, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác tuyên truyền còn thiếu, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật một số nơi còn thiếu kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về tuyên truyền, phổ biến pháp luật nên chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình.

- Một số Nghị quyết, Quyết định khi triển khai thực hiện ở địa phương, cơ sở còn gặp nhiều khó khăn do vướng mắc trong cơ chế, chính sách và điều kiện thực tế.²

- Nhiều xã phường, thị trấn chưa bố trí kinh phí riêng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật mà chỉ trích trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm

¹ Huyện Đakrông trong năm 2021 và 2022 chưa bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL của cấp huyện.

² Nghị Quyết 16/2015/NQ-HĐND của Hội nhân dân tỉnh Quảng Trị ngày 17/7/2015 quy định mức chi đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 18/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 quy định mức chi đối với công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, mức chi cho công tác hòa giải là hỗ trợ sinh hoạt của tổ hòa giải: 100.000đ/ tổ/tháng; Chi: 150.000đ/vụ/việc hòa giải thành, 100.000đ/vụ cho hòa giải không thành. Tuy nhiên, một số các địa phương chưa cân đối được ngân sách chi cho hoạt động hòa giải ở cơ sở. (Huyện Đakrông, Huyện Vĩnh Linh...).

của đơn vị đề chi cho công tác này nên việc triển khai hoạt động còn bị động, lúng túng, hiệu quả đem lại chưa cao.

b) Về công tác triển khai thi hành Luật và văn bản QPPL

- Việc quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện một số Luật còn chậm trễ, gây ra nhiều khó khăn trong quá trình áp dụng và ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ cũng như chất lượng giải quyết công việc.³

Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL ở cấp Trung ương vẫn còn hạn chế, nhiều văn bản QPPL đã lạc hậu, không đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung ngược lại có nhiều văn bản QPPL lại sửa đổi, bổ sung liên tục, dẫn đến việc văn bản của địa phương chưa sửa đổi kịp, gây khó khăn khi thực hiện.⁴

Tình trạng thiếu đồng bộ, chồng chéo, quy định chưa rõ của một số văn bản quy phạm pháp luật gây ra nhiều cách hiểu gây lúng túng trong áp dụng. Tính khả thi của một số văn bản quy phạm pháp luật chưa cao do chưa dựa trên các cơ sở thực tiễn của từng địa phương nên có một số quy định, một số lĩnh vực chưa áp dụng để triển khai thực hiện⁵.

Một số Sở, ngành chưa chủ động ra soát các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách để chưa kịp thời phát hiện những nội dung trái, mâu thuẫn, chồng chéo với quy định mới.⁶

Nhận thức về pháp luật của một số người dân, doanh nghiệp chưa cao nên có những yêu cầu chưa đúng; có một số vụ việc giải quyết nhiều lần, trong quá trình giải quyết đã thực hiện đúng quy định nhưng người dân vẫn không chấp nhận kết quả dẫn đến khiếu nại nhiều lần, nhiều cơ quan, gây khó khăn trong quá trình tiếp công dân và giải quyết khiếu nại.⁷

5. Kiến nghị và giải pháp

a) Đối với Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương

- Đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương cần quan tâm hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng xây dựng ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính khả thi, tính ổn định, tính kịp thời, hạn chế sự thiếu thống nhất, mâu thuẫn chồng chéo giữa các văn bản quy phạm pháp

³Các bộ ngành chưa ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm với công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ trung ương đến địa phương, định mức biên chế trong cơ quan tổ chức thuộc ngành lĩnh vực được giao quản lý nên địa phương gặp khó khăn trong việc xác định vị trí việc làm, biên chế trong các cơ quan tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý, từ đó khó khăn cho công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy.

⁴Chính phủ và các Bộ ngành trung ương đã ban hành nhiều văn bản QPPL mới quy định về tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức dẫn đến một số quy định hiện nay của UBND tỉnh như: Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND; Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND; Quyết định số 470/QĐ-UBND; Quyết định số 818/QĐ-UBND; các quyết định quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh cấp trưởng, cấp phó các cơ quan đơn vị thuộc và trực thuộc các Sở, ban, ngành... không còn phù hợp, chồng chéo, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

⁵Báo cáo của UBND Thành phố Đông Hà, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

⁶Báo cáo của Sở Nội vụ

⁷Báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

luật. Cần đẩy mạnh hơn nữa công tác ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cần phải kịp thời, đồng bộ nhằm tạo điều kiện cho địa phương triển khai thực hiện. Kịp thời sửa đổi các quy định chưa hợp lý trong Luật và các văn bản QPPL...

- Chính phủ, Bộ Tư pháp cần có những Chương trình, Đề án trong giai đoạn tiếp theo để hỗ trợ kinh phí từ Trung ương cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở địa phương ngày càng phát huy vai trò của mình, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và hiểu biết pháp luật ngày càng cao của người dân; tổ chức các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương đáp ứng được tình hình mới trong công cuộc hội nhập quốc tế.

b) Đối với HĐND tỉnh

- Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường thực hiện chức năng giám sát việc tuân thủ Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, đặc biệt là các Nghị quyết liên quan đến thực hiện các định mức chi và chế độ, chính sách, lĩnh vực đầu tư công, thu hút đầu tư, kinh doanh thương mại.

Trên đây là Báo cáo kết quả việc thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2022, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, NC (20b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng